

Số: 01 /NQ-HVDT

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện Dân tộc

HỘI ĐỒNG HỌC VIỆN DÂN TỘC

Căn cứ Luật Giáo dục đại học và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 407/QĐ-HVDT ngày 11/7/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Dân tộc;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐHV ngày 30/9/2020 của Hội đồng Học viện Dân tộc về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Dân tộc;

Căn cứ Tờ trình số 18/TTr-HVDT ngày 10/11/2020 của Giám đốc Học viện Dân tộc về Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện Dân tộc;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐHV ngày 18/6/2021 của Hội đồng Học viện Dân tộc phiên thứ tám, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Công văn số 471/TCCB ngày 28/10/2021 của Vụ Tổ chức cán bộ về việc tham gia ý kiến dự thảo Quy chế dân chủ ở cơ sở của Học viện Dân tộc.

QUYẾT NGHỊ:

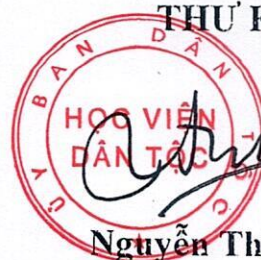
Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện Dân tộc.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Học viện, Giám đốc Học viện, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và các tổ chức cá nhân có liên quan thuộc có liên quan thuộc Học viện Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- BCD QCDC cơ quan UBNDT;
- Đảng ủy HVDT;
- Ban Giám đốc HVDT;
- Các chi hội trực thuộc;
- BCH: CĐ, ĐTN;
- Công TTĐT HVDT;
- Lưu: VT, TCCB (CTCTHSSV-03b).

**TM. HỘI ĐỒNG
THỦ KÝ**



Nguyễn Thị Hạnh



QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện Dân tộc
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01 /NQ-HVDT, ngày 21 tháng 3 năm 2022
của Hội đồng Học viện Dân tộc)

Chương I.

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện Dân tộc, bao gồm: dân chủ trong Học viện; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan:

a) Dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị bao gồm: trách nhiệm của người đứng đầu Học viện Dân tộc, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Học viện Dân tộc (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) và của viên chức, người lao động trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của cơ quan, đơn vị; những việc phải công khai để viên chức và người lao động biết; những việc viên chức và người lao động tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan quyết định; những việc viên chức và người lao động giám sát, kiểm tra;

b) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan tổ chức có liên quan, bao gồm: trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của viên chức, người lao động trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với cơ quan cấp trên và với cơ quan cấp dưới.

2. Quy chế này áp dụng đối với Giám đốc, viên chức, người lao động và người học trong Học viện Dân tộc; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện Dân tộc

1. Phát huy quyền làm chủ của viên chức, người lao động, người học và nâng cao trách nhiệm của Giám đốc Học viện.

2. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của cơ sở giáo dục, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của viên chức, người lao động, người học; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện Dân tộc và người có hành vi trả thù, trù dập viên chức, người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện của quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bưng bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong Học viện Dân tộc.

9. Phối hợp với Công đoàn tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động của Học viện Dân tộc mỗi năm một lần theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

Điều 5. Trách nhiệm của viên chức và người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của Học viện Dân tộc; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của Học viện; ý kiến đối với Giám đốc để xây dựng Học viện trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của Học viện.

Điều 6. Trách nhiệm của Hội đồng Học viện

Hội đồng Học viện Dân tộc có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của Học viện.

Điều 7. Trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trực thuộc

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp Giám đốc thực hiện quy chế dân chủ của Học viện Dân tộc.

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện dân chủ trong đơn vị.

3. Thực hiện nghiêm lễ lối làm việc trong đơn vị, giữa các đơn vị với nhau; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức

1. Người đứng đầu đoàn thể, tổ chức trong Học viện Dân tộc có trách nhiệm:

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá Học viện Dân tộc theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai;

b) Tất cả các quy định của Học viện Dân tộc liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 10. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

a) Niêm yết tại bảng tin Học viện Dân tộc;

b) Thông báo tại Hội nghị viên chức và người lao động của Học viện Dân tộc; thông báo tại đối thoại của Học viện Dân tộc;

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể viên chức và người lao động;

d) Thông báo cho thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và yêu cầu đơn vị thông báo đến viên chức và người lao động làm việc trong các đơn vị đó;

đ) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn Học viện Dân tộc;

e) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của Học viện Dân tộc;

g) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được Học viện Dân tộc công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng, quy mô giáo dục, đào tạo.

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với các những việc phải công khai cho viên chức và người lao động được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại Hội nghị viên chức và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở Học viện Dân tộc thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được Học viện Dân tộc công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Mục 4.**NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT,
KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA****Điều 13. Những việc viên chức, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra**

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của Học viện Dân tộc.
2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của Học viện Dân tộc; việc thu chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho Học viện Dân tộc.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của Học viện Dân tộc.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của viên chức, người lao động, người học trong Học viện Dân tộc.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Học viện Dân tộc.

Điều 14. Hình thức giám sát, kiểm tra

1. Thông qua hoạt động của Ban Chấp hành Công đoàn Học viện.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của Học viện Dân tộc.
3. Thông qua Hội nghị viên chức và người lao động.

Chương III.**DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC
VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN****Điều 15. Trách nhiệm của Giám đốc**

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại Học viện Dân tộc và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Học viện để công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:
 - a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
 - b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
 - c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
 - d) Phí, lệ phí theo quy định;
 - đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.
2. Chỉ đạo và kiểm tra công chức, viên chức và người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, Học viện Dân tộc vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 19. Quan hệ giữa Giám đốc với đơn vị trực thuộc

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với người đứng đầu các đơn vị. Khi người đứng đầu đơn vị đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

Điều 20. Quan hệ giữa Giám đốc với chính quyền địa phương

Giám đốc có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong Học viện và quyền lợi của người học.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Hội đồng Học viện, Giám đốc Học viện, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Học viện có trách nhiệm phổ biến, quán triệt tới viên chức, người lao động thuộc đơn vị biết; chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Hàng năm, các đơn vị phải xây dựng kế hoạch thực hiện Quy chế dân chủ, tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế dân chủ của đơn vị mình; định kỳ hàng quý, sáu tháng, năm phải báo cáo Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ Học viện Dân tộc về kết quả hoạt động.

- Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ Học viện Dân tộc có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, các tổ chức đoàn thể thực hiện Quy chế này.

- Giao Phòng Tổ chức cán bộ là đơn vị thường trực giúp Giám đốc, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ của Học viện Dân tộc tổ chức thực hiện Quy chế; chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị; hàng năm tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm và đề xuất những nội dung cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ; định kỳ báo cáo Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ quan Ủy ban Dân tộc, Hội đồng Học viện, Lãnh đạo Học viện về kết quả thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP và Quy chế này.

- Quy chế này sẽ được xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn của Học viện và các quy định của pháp luật./.